TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 12 – THANH HÓA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 137/2026/QĐST-DS	*Thanh Hóa, ngày 14 tháng 9 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 3 điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 7 điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 04 tháng 9 năm 2025, về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 100/2026/TLST-DS, ngày 16 tháng 6 năm 2026, về việc "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản".

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- ***Nguyên đơn***: Ông Trần Văn N, sinh năm 1970; Số CCCD: 038070006180 và bà Nguyễn Thị O, sinh năm 1975; Số CCCD: 038175010107

- Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Ông Trần Văn H, sinh năm 1998; Số CCCD: 038098005838

Cùng nơi cư trú: Thôn L, xã L, tỉnh Thanh Hóa

- ***Bị đơn***: Bà Hoàng Thị T, sinh năm 1961; Số CCCD:

Nơi cư trú: Thôn Đ, xã T, tỉnh Thanh Hóa

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Hoàng Thị T còn nợ ông Trần Văn N và bà Nguyễn Thị O số tiền vay gốc là 750.000.000đ theo giấy vay nợ ngày 04/4/2024, tiền lãi là 150.000.000đ. Tổng số tiền gốc và lãi là 900.000.000đ. Giữa bà T, ông N, bà O không còn khoản nợ nào khác.

Bà Thu nhận trách nhiệm trả nợ cho cho ông N và bà O số tiền 900.000.000đ. Thời hạn và phương thức trả nợ như sau: Thời hạn trả nợ trong vòng 4 năm, mỗi năm trả 230.000.000đ. Trong đó 5 tháng đầu mỗi tháng trả 3.000.000đ, đến tháng thứ 6 trả 100.000.000đ, sau đó cứ 5 tháng liên tiếp mỗi

tháng trả 3.000.000đ, đến tháng tiếp theo là tháng thứ 6 trả 100.000.000đ, lặp đi lặp lại cho đến khi thanh toán hết khoản nợ gốc và lãi. Thời hạn thanh toán tính từ 20/10/2026. Thời hạn thanh toán hàng tháng chậm nhất là vào ngày 30.

Nếu đến hạn thanh toán, bà T không thanh toán hoặc không thanh toán đầy đủ, ông N, bà O có quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án dân sự buộc bà T phải thanh toán trước hạn toàn bộ khoản nợ trên.

Về án phí: Nguyên đơn, bị đơn, mỗi bên phải chịu 9.750.000đ án phí DSST. Bà T thuộc trường hợp người già, có đơn xin miễn án phí nên không phải nộp. Ông N, bà T phải nộp 9.750.000đ án phí DSST, được trừ vào số tiền 22.100.000 đã nộp tạm ứng án phí, theo biên lai thu số 0004920, ngày 16/6/2026, tại Phòng Thi hành án dân sự khu vực A - Thanh Hóa. Ông N, bà O còn được nhận lại 12.350.000đ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 4, 6 và 7 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 34 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSNDKV12-Thanh Hóa;
- Các cơ quan hữu quan;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Vũ Thị Dung